

Bản án số: 208/2025/HS-ST
Ngày 25-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thụy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Cường;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: bà Phùng Kim Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 192/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 210/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn T, sinh năm: 1967 tại thành phố Cần Thơ; thường trú: khu vực H, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ; nơi ở hiện nay: số nhà B đường Ô, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nhân viên bảo vệ; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn B (đã chết) và bà Ngô Thị Đ (đã chết); có 07 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1952, nhỏ nhất sinh năm 1970; có vợ là Trần Thị Trúc T1, sinh năm 1975; có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền sự, tiền án: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Phan Thành Vũ L, sinh năm 1981 và bà Đặng Hoàn M, sinh năm 1991, cùng là Luật sư thuộc Công ty L1; ông L có mặt, bà M vắng mặt.

Bị hại: cháu Lê Hoàng P, sinh ngày 18/6/2008; thường trú: khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (đã chết).

Người đại diện hợp pháp:

1. Ông Lê Hoàng N, sinh năm 1985; thường trú: ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nơi ở hiện nay: A, khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Trúc P1, sinh năm 1984; thường trú: khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện nay: A, khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Hoàng N, sinh năm 1985; thường trú: ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nơi ở hiện nay: A, khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Trúc P1, sinh năm 1984; thường trú: khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện nay: A, khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Văn T không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 21/9/2024, bị cáo Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô, biển số 51Z5 – 4874 đi từ phòng trọ trong đường hẻm khu dân cư thuộc khu phố T, phường T băng qua đường ĐT 743A để đi vào Khu Công nghiệp Đ. Khi đi vào Khu Công nghiệp Đ được khoảng 300m, do bị cáo T để quên đồ ở phòng trọ nên bị cáo điều khiển xe mô tô từ Khu Công nghiệp Đ băng qua đường ĐT 743A để quay trở lại phòng trọ. Trong lúc bị cáo T điều khiển xe mô tô băng qua đường do thiếu chú ý quan sát, không nhường đường nên bị cáo mất phải đầu xe mô tô, biển số 51Z5 – 4874 va chạm với phần trước bên trái xe mô tô, biển số 61E1 – 162.61 do cháu Lê Hoàng P, sinh ngày 18/6/2008; thường trú: khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai điều khiển lưu thông trên đường Đ theo hướng từ ngã tư B đi ngã ba C dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: cháu Lê Hoàng P chết trên đường đi cấp cứu, bị cáo T bị thương nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

* Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 21/9/2024, thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường ĐT 743A, mặt đường rải nhựa bằng phẳng được phân chia làm hai phần đường xe chạy bằng vạch sơn liền, mỗi phần đường phân chia hai làn đường xe chạy, làn đường dành cho xe hai bánh rộng 2m50 và làn đường dành cho xe ô tô rộng 3m50, giao với cổng khu công nghiệp Dapark rộng 13m 50 và đường hẻm vào Khu dân cư K rộng 3m80. Khu vực mặt đường giao nhau không phân chia phần đường, làn đường.

- Lấy trụ điện số 16 bên góc đường hẻm vào Khu dân cư phải làm điểm mốc và mép lề bên phải của đường ĐT 743A theo hướng Ngã tư B đi Ngã ba C làm mép chuẩn.

- Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ Xe mô tô biển số 51Z5 - 4874 (ký hiệu 1 trên sơ đồ hiện trường) sau tai nạn xe ngã nghiêng bên hông phải, đầu xe quay về hướng Ngã tư B, trục bánh trước

cách mép chuẩn là 1m40 và cách góc Ngã ba (ký hiệu 7 trên sơ đồ hiện trường) là 200, cách góc Ngã ba (ký hiệu 8 trên sơ đồ hiện trường) là 12m10, trục bánh sau cách mép chuẩn là 1m00, xe ngã có để lại vết cây gác chân trước bên phải (ký hiệu 2 trên sơ đồ hiện trường) dài 0m40, đầu vết cây cách mép chuẩn là 1m30.

+ *Xe mô tô, biển số 61E1 – 162.61 (ký hiệu 3 trên sơ đồ hiện trường) sau tai nạn xe ngã nghiêng bên hông trái, nằm trên vỉa hè, trục bánh trước cách mép chuẩn là 2m00 và cách trụ điện số 2/01 là 3m70, trục bánh sau cách mép chuẩn là 0m80, xe để lại vết cây gác chân trước bên trái (ký hiệu 4 trên sơ đồ hiện trường) dài 10m80, đầu vết cây cách mép chuẩn là 0m50, xe để lại vết cây của đầu cần đạp thắng sau (ký hiệu 5 trên sơ đồ hiện trường) dài 1m90, đầu vết cây cách mép chuẩn là 0m30 và cách trục bánh sau xe mô tô, biển số 51Z5 – 4874 là 5m80, cuối vết cây cách mép chuẩn là 0m40 và cách đầu vết cây ký hiệu (4) là 7m80.*

+ *Mũ bảo hiểm và dép nạn nhân được người dân để gom lại (ký hiệu 6 trên sơ đồ hiện trường) cách mép chuẩn là 1m30 và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 51Z5 – 4874 là 11m50.*

+ *Trục bánh sau xe mô tô, biển số 51Z5 - 4874 cách điểm mốc là trụ điện bê tông số 16 là 4m20.*

* *Tại Kết luận giám định từ thi số 4510/KLGĐTT-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:*

- *Các kết quả chính:*

+ *Chấn thương sọ não: Tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện*

+ *Chấn thương ngực, gãy nhiều xương sườn, rách màng phổi thành, giập rách như mô phổi, tràn máu khoang màng phổi.*

+ *Chấn thương bụng: Vỡ gan, giập rách mạch treo ruột, chảy máu trong ổ bụng.*

+ *Gãy hở xương trụ phải.*

- *Nguyên nhân chết của Lê Hoàng P: Đa chấn thương*

* *Tại Kết luận giám định số 4700/KL-KTHS (CH) ngày 25/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:*

Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là:

+ *Các dấu vết trượt xước mặt trái bánh xe trước; mặt trước đầu dưới phuộc và ốc đầu trục trước bên trái xe mô tô, biển số 61E1 – 162.61, có chiều từ trái qua phải, từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, hằn kim loại ở mặt ngoài má đùm và cạch ngoài vành bánh trước xe mô tô, biển số 51Z5 – 4847, có chiều từ phải qua trái, từ trước về sau, từ mặt lặn vào trục.*

+ *Dấu vết trượt xước sơn màu đen, bám màng màu trắng (dạng sơn) ở mặt ngoài bình chắn gió bên trái xe mô tô, biển số 61E1 – 162.61, có chiều từ trái qua phải, từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu trắng, bám dính chất màu đen (dạng sơn) ở cạnh phải đầu khung бага trước đầu xe mô tô, biển số 51Z5-4847, có chiều từ phải qua trái, từ trước về sau.*

- Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện được hình thành do cơ chế và mặt trước bên trái đầu xe mô tô, biển số 61E1-162.61 va chạm với mặt phải đầu xe mô tô, biển số 51Z5 – 4874 theo hướng từ phải qua trái, từ sau về trước của xe mô tô, biển số 51Z5 – 4874 tạo ra dấu vết trên hai xe.

- Vị trí va chạm trên mặt đường giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cày kỹ hiệu số 2 như trên Sơ đồ hiện trường.

* Kết luận giám định số 4772/KL-KTHS(HPL) ngày 25/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Khoảng 10 (mười) ml máu Lê Hoàng P, sinh năm 2008, đựng trong ống nhựa được niêm phong gửi đến giám định: *tìm không thấy có thành phần Ethanol (Cồn)*.

* Kết luận giám định số 5148/KL-KTHS ngày 08/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

Trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu A có 01 (một) tập tin video,

- *Tên tập tin: 5853864894657.mp4.*

- *Dung lượng: 1,29Mb, thời lượng: 21 giây.*

- *Mã MD5: 17a0d759edb625c209a4daf208cf94d9.*

- *Được trích xuất thành: 08 (T2) khung hình.*

- *Không đủ yếu tố để xác định tốc độ của hai phương tiện khi xảy ra tai nạn giao thông.*

* Qua làm việc với bị cáo T và người đại diện hợp pháp của em Lê Hoàng P là ông Lê Hoàng N và bà Nguyễn Thị Trúc P1, xác định bị cáo T không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Cháu Lê Hoàng P, sinh ngày 18/6/2008 (chưa đủ 18 tuổi) nên chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô theo quy định.

* Sau tai nạn bị cáo T đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 21/9/2024 thì ra viện về nhà, Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn tại Bệnh viện Đ1, kết quả Âm tính.

* Kết quả xác minh biển báo hiệu đường bộ trên đường Đ giao với đường vào Khu Công nghiệp Đ thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, thể hiện:

- *Biển báo hiệu giao thông “Giao nhau với đường không ưu tiên” cấm bên lề phải đường ĐT 743A theo hướng từ Ngã tư B đi Ngã ba C, các Ngã ba đường ĐT 743 giao với đường vào Khu Công nghiệp Đ khoảng 100m về hướng Ngã tư B.*

- *Biển báo hiệu giao thông “Giao nhau với đường không ưu tiên” cấm bên lề phải đường ĐT 743A theo hướng từ Ngã ba C đi Ngã tư B, các Ngã ba đường ĐT 743 giao với đường vào Khu Công nghiệp Đ khoảng 100m về hướng Ngã ba C.*

* Tại cáo trạng số 215/CT – VKS – DA ngày 04 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều

51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T mức án tù 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô, biển số 51Z5 – 4874. Qua xác minh, xe mô tô do ông Nguyễn Văn P2, sinh năm: 1964; thường trú: số B, T, phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên. Bị cáo T mua lại từ tháng 02/2022 nhưng không làm thủ tục sang tên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng hết thời hạn không ai đến xử lý. Ngày 16/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B chuyển hồ sơ đến Phòng Cảnh sát giao Công an tỉnh B để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Huỳnh Văn T theo quy định. Đồng thời, trả lại xe mô tô, biển số 51Z5 – 4874 cho bị cáo T quản lý, sử dụng nên không đề nghị xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 xe mô tô, biển số 61E1 – 162.61. Qua xác minh, chủ sở hữu là anh Chung V, sinh năm: 1964; thường trú: tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương do bà Nguyễn Thị Trúc P1 (mẹ bị hại Lê Hoàng P) mua lại từ tháng 7/2024 của người khác không làm thủ tục sang tên xe theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng hết thời hạn không ai đến xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B chuyển hồ sơ đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh B để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà P1 theo Thông tư số 62/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ C. Đồng thời, trả lại xe mô tô biển số 61E1 – 162.62 cho bà Nguyễn Thị Trúc P1 quản lý, sử dụng nên không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Huỳnh Văn T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm. Đồng thời, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Huỳnh Văn T.

Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Trúc P1, ngày 21/9/2024 bà P1 để xe ở nhà thì bị hại Lê Hoàng P tự ý lấy xe đi dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông nên không đủ căn cứ xử lý tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* *Người bào chữa cho bị cáo T là ông Phan Thành Vũ L: thống nhất về tội danh, tình tiết tăng nặng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.*

Bị cáo thống nhất với ý kiến của người bào chữa, không tranh luận gì thêm;

Bị cáo nói lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Huỳnh Văn T chưa có giấy phép lái xe mô tô hai bánh theo quy định, khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 21/9/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô, biển số 51Z5-4874 lưu thông từ đường khu Công nghiệp Đapark băng qua đường ĐT 743A để vào đường hẻm khu dân cư thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương lưu thông từ đường nhánh ra đường chính nhưng không nhường đường cho xe đi trên đường chính dẫn đến xảy ra va chạm với xe mô tô, biển số 61E1 – 162.61 do cháu Lê Hoàng P điều khiển. Hậu quả cháu Lê Hoàng P tử vong tại bệnh viện.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 215/CT – VKS – DA ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay tình hình xảy ra tai nạn giao thông rất nghiêm trọng do hành vi không chấp hành Luật giao thông đường bộ trong khi điều khiển phương tiện giao thông, gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người tham gia giao thông. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; cha ruột bị cáo có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến; đồng thời trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: bị cáo là người lao động, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 xe mô tô, biển số 51Z5 – 4874. Qua xác minh, xe mô tô do ông Nguyễn Văn P2, sinh năm: 1964; thường trú: số B, T, phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên. Bị cáo T mua lại từ tháng 02/2022 nhưng không làm thủ tục sang tên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng hết thời hạn không ai đến xử lý. Ngày 16/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B chuyển hồ sơ đến Phòng Cảnh sát giao Công an tỉnh B để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Huỳnh Văn T theo quy định. Đồng thời, trả lại xe mô tô, biển số 51Z5 – 4874 cho bị cáo Huỳnh Văn T là phù hợp.

- Xét 01 xe mô tô, biển số 61E1 – 162.61. Qua xác minh, chủ sở hữu là anh Chung V, sinh năm: 1964; thường trú: tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương do bà Nguyễn Thị Trúc P1 (mẹ bị hại Lê Hoàng P) mua lại từ tháng 7/2024 của người khác không làm thủ tục sang tên xe theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng hết thời hạn không ai đến xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B chuyển hồ sơ đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh B để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà P1 theo Thông tư số 62/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ C. Đồng thời, trả lại xe mô tô biển số 61E1 – 162.62 cho bà Nguyễn Thị Trúc P1 là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Huỳnh Văn T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm. Đồng thời, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Huỳnh Văn T. Cho nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết vấn đề dân sự.

[9] Hình phạt chính: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Sau khi xảy ra tai nạn, cũng như quá trình bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà N1.

Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ người phạm tội sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về án treo nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định.

[10] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Tuy nhiên, do Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp. Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Tuy nhiên,

nếu đã phân tích ở trên bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho hưởng án treo.

[12] Đề nghị của người bào chữa có căn cứ chấp nhận.

[13] Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Trúc P1, ngày 21/9/2024 bà P1 để xe ở nhà thì bị hại Lê Hoàng P tự ý lấy xe đi dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông nên không đủ căn cứ xử lý tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[14] Án phí sơ thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người đang chấp hành thời gian thử thách thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

Nguyễn Thị Thụy